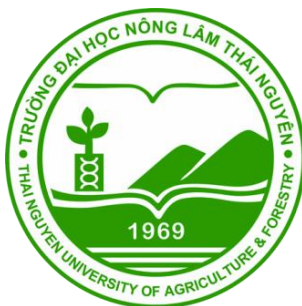


**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



ĐOÀN TRUNG HIỆU

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ LOẠI HÌNH SỬ
DỤNG ĐẤT TRỒNG RỪNG SẢN XUẤT TẠI
HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP

Thái Nguyên - 2020

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



ĐOÀN TRUNG HIỆU

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ LOẠI HÌNH SỬ
DỤNG ĐẤT TRỒNG RỪNG SẢN XUẤT TẠI
HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

Ngành: Lâm học

Mã số: 8 62 02 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Lê Sỹ Trung

Thái Nguyên - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là đề tài nghiên cứu do tôi thực hiện. Các số liệu và kết luận nghiên cứu trình bày trong luận văn chưa từng được công bố ở các nghiên cứu khác.

Tôi xin chịu trách nhiệm về nghiên cứu của mình.

Thái Nguyên, tháng 9 năm 2020

Tác giả

Đoàn Trung Hiếu

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ khóa 2018 - 2020. Được sự nhất trí, phân công của Khoa Lâm Nghiệp - Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên và sự đồng ý của giảng viên hướng dẫn PGS.TS. Lê Sỹ Trung tôi đã thực hiện đề tài: ***“Đánh giá hiệu quả một số loại hình sử dụng đất trồng rừng sản xuất tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng”***.

Trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu trường Đại học Nông Lâm, các thầy cô giáo tham gia giảng dạy và trong Khoa Lâm Nghiệp, các cán bộ Kiểm lâm Hạt Kiểm lâm huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, nhân dịp này tôi xin chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ quý báu đó.

Tôi xin chân thành cảm ơn giảng viên PGS.TS. Lê Sỹ Trung đã tận tình, quan tâm, chỉ bảo, giúp đỡ để tôi hoàn thành luận văn này.

Mặc dù có nhiều cố gắng để thực hiện đề tài một cách hoàn chỉnh nhất. Song do mới làm quen với công tác nghiên cứu cũng như có phần hạn chế về kiến thức và kinh nghiệm nên không thể tránh khỏi những thiếu sót mà bản thân chưa nhận thấy được. Tôi rất mong sự góp ý của các thầy giáo, cô giáo để đề tài hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 9 năm 2020

Tác giả

Đoàn Trung Hiếu

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	iii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu của đề tài	3
3. Ý nghĩa của đề tài.....	3
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Một số vấn đề lý luận về đánh giá hiệu quả sử dụng đất	4
1.1.1. Khái niệm	4
1.1.2. Một số vấn đề lý luận về hiệu quả sử dụng đất.....	7
1.1.3. Một số cơ chế chính sách có liên quan đến sử dụng đất lâm nghiệp....	10
1.2. Tổng quan nghiên cứu đánh giá hiệu quả sử dụng đất	20
1.2.1. Tình nghiên cứu trên thế giới.....	20
1.2.2. Tình hình sử dụng đất lâm nghiệp ở Việt Nam.....	28
1.2.3. Các kết quả nghiên cứu về hiệu quả sử dụng đất.....	31
1.3. Nhận xét chung	33
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP	
NGHIÊN CỨU	34
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	34
2.2. Phạm vi nghiên cứu.....	34
2.3. Nội dung nghiên cứu	34
2.3.1. Đánh giá điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội ảnh hưởng đến phát triển trồng rừng sản xuất.	34

2.3.2. Đánh giá hiệu quả các loại hình sử dụng đất rừng trồng Thông, Keo, Sa mộc tại huyện Hòa An.....	34
2.3.3. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến trồng rừng sản xuất	34
2.3.4. Đề xuất một số giải pháp phát triển rừng trồng sản xuất tại huyện Hòa An.....	34
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	35
2.4.1. Phương pháp kế thừa.....	35
2.4.2. Phương pháp điều tra ô tiêu chuẩn.....	35
2.4. 3. Phương pháp điều ra phỏng vấn (PRA)	36
2.4.4. Phương pháp chuyên gia	36
2.4.5. Phương pháp xử lý số liệu.....	36
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	38
3.1. Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội có liên quan đến sử dụng đất rừng sản xuất ở huyện Hoà An.....	38
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	38
3.1.2. Điều kiện dân số, kinh tế, xã hội.....	41
3.1.3. Nhận xét và đánh giá chung.....	44
3.2. Đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng rừng tại huyện Hòa An	45
3.2.1. Tài nguyên rừng hiện nay tại huyện Hòa An	45
3.2.2. Tình hình giao rừng, giao đất lâm nghiệp.....	47
3.2.3. Các loại hình sử dụng đất rừng trồng sản xuất tại huyện Hòa An.	48
3.2.4. Các biện pháp kỹ thuật trồng rừng sản xuất.....	53
3.2.5. Đánh giá sinh trưởng của các loại hình sử dụng đất rừng trồng Thông, Keo, Sa mộc:	55
3.3. Đánh giá hiệu quả của các mô hình trồng Thông, Keo, Sa mộc.....	56
3.3.1. Hiệu quả kinh tế	56
3.3.2. Hiệu quả xã hội:	60
3.3.3. Hiệu quả môi trường:	63

3.4. Đề xuất một số giải pháp phát triển và nhân rộng các loại hình sử dụng đất hiệu quả	68
3.4.1. Giải pháp về quy hoạch.....	68
3.4.2. Giải pháp về chính sách	69
3.4.3. Giải pháp về khoa học kỹ thuật.....	70
KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	72
1. Kết luận	72
2. Kiến nghị	73
TÀI LIỆU THAM KHẢO	74

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

KSDĐ	: Kiểu sử dụng đất
LSNG	: Lâm sản ngoài gỗ
NĐ-CP	: Nghị định – Chính phủ
NXB	: Nhà xuất bản
NN&PTNT	: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
SDĐ	: Sử dụng đất
TRSX	Trồng rừng sản xuất
RSX	: Rừng sản xuất
PAM	: Rừng trồng bằng nguồn vốn tài trợ của chương trình lương thực thế giới
PAO	: Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực của Liên hợp quốc

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1. Hiện trạng sử dụng đất huyện Hoà An	45
Bảng 3.2: Trồng rừng sản xuất ở huyện Hoà An	49
Bảng 3.3: Hiện trạng diện tích rừng trồng tại Huyện Hoà An	50
Bảng 3.4: Các loại hình sử dụng đất tại khu vực nghiên cứu	52
Bảng 3.5: Biện pháp kỹ thuật lâm sinh được áp dụng trong các mô hình	53
Bảng 3.6: Sinh trưởng của Thông, Keo, Sa mộc tại thời điểm nghiên cứu	56
Bảng 3.7: Chi phí trồng và khai thác Keo, Thông, Sa mộc cho 01 ha.....	57
Bảng 3.8: Trữ lượng của rừng trồng Keo, Thông, Sa mộc (01ha).....	58
Bảng 3.9. Hiệu quả kinh tế của loại hình sử dụng đất trồng Keo, Thông, Sa mộc cho 01ha	60
Bảng 3.10. Công lao động tạo ra từ các KSDĐ rừng trồng sản xuất.....	61
Bảng 3.11. Tính chất đất dưới rừng trồng Keo	65
Bảng 3.12. Tính chất đất dưới rừng trồng thông.....	66
Bảng 3.13. Tính chất đất dưới rừng trồng Sa mộc.....	67

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Rừng là một tài nguyên có khả năng tự tái tạo nếu con người biết khai thác, lợi dụng đúng mức. Tuy nhiên do áp lực dân số và nhu cầu lâm sản tăng để phát triển kinh tế - xã hội, con người đã khai thác ồ ạt, vượt quá khả năng tự điều khiển của rừng nên cân bằng trong hệ sinh thái bị phá vỡ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường sống.

Việt Nam cũng đã và đang diễn ra trong tình trạng trên, đặc biệt là sau ngày thống nhất đất nước. Do nhu cầu lâm sản cho tái thiết và phát triển kinh tế - xã hội tăng đã dẫn đến tài nguyên rừng bị tàn phá nặng nề. Thống kê của Tổng cục Lâm nghiệp (Bộ NN&PTNT), chỉ trong hơn 5 năm từ 2012 – 2017, diện tích rừng tự nhiên đã bị mất do chặt phá rừng trái pháp luật mất chiếm 11%, 89% còn lại là do chuyển mục đích sử dụng rừng tại những dự án được duyệt. Tính đến tháng 09/2017, diện tích rừng bị chặt phá là 155,68 ha và 5364,85 ha diện tích rừng bị cháy. Thực tế, diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam đang ngày càng suy giảm nhanh với tốc độ chóng mặt. Nhất là độ che phủ rừng ở khu vực miền Trung. Độ che phủ rừng ở nước ta hiện còn chưa đến 40%, diện tích rừng nguyên sinh còn khoảng 10%, đồng thời trữ lượng cũng suy giảm nghiêm trọng khả năng bảo vệ môi trường (đất, nước, không khí) đã xuống dưới ngưỡng cho phép. Đó là một trong những nguyên nhân dẫn tới thiên tai (lũ lụt, hạn hán, sa mạc hóa...) diễn ra thường xuyên với mức độ ngày càng lớn (**Tổng cục Lâm nghiệp, 2018**).

Đứng trước tình hình trên nhiều quốc gia, nhiều tổ chức quốc tế đã và đang nghiên cứu nhằm giải quyết vấn đề làm thế nào để phát triển kinh tế - xã hội nhưng không làm suy thoái môi trường sống?

Trong sản xuất lâm nghiệp, vấn đề trên được giải quyết bằng các mô hình sản xuất hợp lý, điều đó có nghĩa là hiệu quả kinh tế và sinh thái có tầm quan trọng như nhau trong kinh doanh rừng.